

BẢO TÀNG ĐIỀU KHẮC CHĂM ĐÀ NẴNG TRƯỚC CÁC THÁCH THỨC MỚI CỦA PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NEW CHALLENGES TOWARDS SUSTAINABLE DEVELOPMENT: THE CASE OF DANANG MUSEUM OF CHAM SCULPTURE

Dương Hưng Minh*

Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng, Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: dhminh@dut.udn.vn

(Nhận bài / Received: 30/9/2023; Sửa bài / Revised: 06/11/2023; Chấp nhận đăng / Accepted: 21/11/2023)

Tóm tắt - Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng là Bảo tàng đầu tiên và lớn nhất ở Việt Nam trưng bày các tác phẩm điêu khắc của Vương triều Champa, là sự giao thoa thành công giữa phong cách Tân cổ điển Pháp và kiến trúc Champa. Trải qua hơn 100 năm hình thành và phát triển, Bảo tàng Điều khắc Chăm mang nhiều giá trị to lớn cả về mặt lịch sử, kiến trúc - nghệ thuật, khoa học và giá trị văn hóa - du lịch. Nghiên cứu này tác giả sẽ trình bày cái nhìn tổng quan sự biến đổi về hình thái và có đánh giá khoa học về giá trị kiến trúc của Bảo tàng nhằm nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến sự biến đổi đó qua từng giai đoạn từ khi được khánh thành vào năm 1919 đến nay. Qua đó, phân tích các vấn đề, các thách thức mới của phát triển bền vững mà công trình đã, đang và sẽ gặp phải, đề xuất các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị sử dụng của Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng trong giai đoạn mới 2023-2050.

Từ khóa - Bảo tàng Điều khắc Chăm; Trường Viễn Đông Bác Cổ (EFEO); Di sản kiến trúc; Bảo tồn kiến trúc; Đô thị Đà Nẵng.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định mục tiêu đến năm 2030 “Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN” [1]. Do đó, những khái niệm “đô thị thông minh”, “thành phố hiện đại”, “quá trình đô thị hóa”... đang ngày càng hình thành rõ nét trong sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đó là xu hướng không thể thay đổi với thời đại. Tuy nhiên, điều này lại đặt ra các thách thức khi các di sản kiến trúc, di sản văn hóa, lịch sử của thành phố chưa được nghiên cứu bảo tồn và sử dụng một cách có hiệu quả có nguy cơ bị xuống cấp hoặc phải phá bỏ để sử dụng quỹ đất cho các công trình xây dựng mới của thành phố.

Di sản kiến trúc trở thành biểu tượng của các thành phố lớn tại Việt Nam và trên thế giới, thậm chí trở thành thương hiệu quốc gia. Không gian di sản cũng tạo nên bản sắc cho Đà Nẵng và trở thành điểm đến cho nhiều du khách.

Và “viên ngọc quý” của thành phố - Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng hay nhiều người vẫn gọi nơi này với cái tên gần gũi “Cổ viện Chăm” với vai trò góp phần quảng bá văn hóa, lịch sử của thành phố Đà Nẵng, cũng là nguồn lực kinh tế quan trọng, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của thành phố đang đứng trước những thách thức mới của sự phát triển bền vững.

Abstract - The Danang Museum of Cham Sculpture is the first and largest museum in Vietnam displaying sculptures of the Champa Dynasty, a successful interference between French Neoclassical style and Champa architecture. After more than 100 years of establishment and development, the Danang Museum of Cham Sculpture has many great values in the aspects of history, architecture - art, science, and cultural - tourism. In this study, the author will present an overview of the change in morphology and make a scientific assessment of the architectural value of the Museum in order to identify factors affecting that change through each stage from when it was inaugurated in 1919 until now. Thereby, analyzing the problems and new challenges of sustainable development that the project has been, is, and will encounter, as well as proposing solutions to preserve and promote the value of the museum in the new period of 2023-2050.

Key words - Danang Museum of Cham Sculpture; École française d'Extrême-Orient (EFEO); Architectural heritage; Architectural conservation; Danang urban.

1.1. Mục tiêu nghiên cứu

Có hai mục tiêu chính của nghiên cứu như sau:

- Thứ nhất: Khảo sát hiện trạng, tra cứu tài liệu, qua đó nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến sự biến đổi về hình thái của Bảo tàng Điều khắc Chăm qua từng giai đoạn lịch sử từ khi được khánh thành vào năm 1919 đến nay;

- Thứ hai: Đề xuất các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị sử dụng của Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng trong giai đoạn mới 2023-2050.

1.2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

1.2.1. Đối tượng nghiên cứu

Kiến trúc Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng.

1.2.2. Phạm vi nghiên cứu

Tất cả các hạng mục trong khuôn viên Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng được xây dựng, trùng tu và cải tạo từ khi được khánh thành vào năm 1919 đến nay, qua đó đề xuất các giải pháp trong giai đoạn mới 2023-2050.

1.3. Các tiếp cận, phương pháp nghiên cứu

1.3.1. Cách tiếp cận

Tiếp cận trực tiếp (khảo sát, vẽ ghi thực địa, thu thập tài liệu lưu trữ tại Bảo tàng, các hồ sơ cải tạo trước đây và phân tích kết quả);

Tiếp cận các kết quả nghiên cứu trước đây.

¹ The University of Danang - University of Science and Technology, Danang, Vietnam (Duong Hung Minh)

1.3.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp tiếp cận lý thuyết:

- Tra cứu tàng thư, thu tập tài liệu lưu trữ tại thư viện Bảo tàng, trên internet, sách báo, tạp chí kiến trúc trong và ngoài nước;
- Tham vấn chuyên gia, các kiến trúc sư đã từng tham gia cải tạo Bảo tàng và các cán bộ quản lý bảo tàng;
- Tổng hợp, nghiên cứu, đối chứng và phân tích xử lý số liệu.

Phương pháp tiếp cận thực tế:

- Khảo sát, vẽ ghi, phỏng vấn, chụp hình;
- Sử dụng các phần mềm đồ họa kiến trúc.



Hình 1. Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng qua ảnh chụp 1936 (EFEO, nửa trái) và ảnh chụp năm 2022 (tác giả, nửa phải)

2. Sự biến đổi về tổng thể kiến trúc qua hơn 100 năm

Đầu tiên phải kể đến là công lao của ông Charles Lemire [2], công sứ Pháp tỉnh Quảng Nam. Từ những năm 1891, 1892 ông đã cho sưu tập những hiện vật từ các làng Trà Kiệu, Kưong Mỹ tỉnh Quảng Nam đưa về đặt tại công viên Tourane, là địa điểm sau này được chọn để xây dựng Bảo tàng. Tiếp đó là một quá trình suốt 17 năm trời kiên trì từ 1902 đến 1919 của những con người tâm huyết, đặc biệt là của những người làm việc cho Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp (EFEO) mà tiêu biểu là ông Henri Parmentier [3], chủ sự Ban Khảo cổ của EFEO để xây dựng cho được một bảo tàng Champa ngay tại Đà Nẵng.

Được khởi công xây dựng từ 1915 nhưng mãi đến 1919, Bảo tàng mới mở cửa đón khách tham quan. Bảo tàng ban đầu với tên gọi là Musée Cham, Tourane (Bảo tàng Chăm, Đà Nẵng) là một ngôi nhà hình chữ nhật được trưng bày như một kho mở với khoảng 160 hiện vật [4].

Trải qua 6 lần xây dựng mở rộng và rất nhiều lần trùng tu, sửa chữa, Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng đến thời điểm hiện tại đã bộc lộ ra những hạn chế và khuyết điểm về mặt quy hoạch, kiến trúc và xây dựng. Do đó, thông tin cụ thể bên dưới đây sẽ cho thấy được cái nhìn tổng quan và khoa học về sự biến đổi của Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng trong hơn 100 năm qua nhằm đưa ra kết quả đánh giá khoa học về giá trị kiến trúc của Bảo tàng.

Công trình Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng qua các lần cải tạo và mở rộng theo thống kê đến thời điểm hiện tại

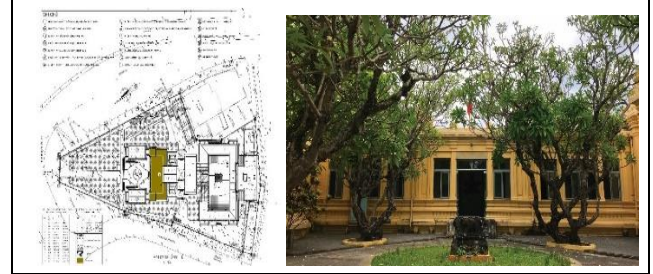
với tổng diện tích khu đất: 7135 m² và 184 m² (đất trụ sở Công an phường Bình Hiên) là 7319 m².

Trong đó:

- Diện tích công trình: 3265 m²;
- Diện tích cây xanh: 1727 m²;
- Diện tích sân đường nội bộ: 2143 m².

2.1. Nhà trưng bày đầu tiên (1 tầng, xây dựng 1915-1916)

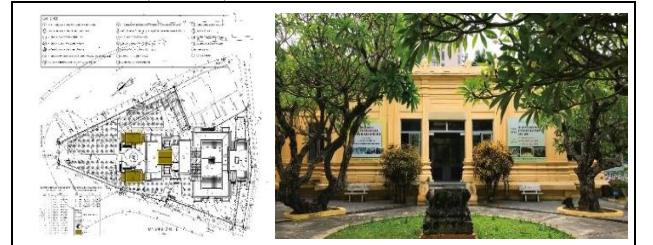
Tòa nhà đầu tiên của Bảo tàng Chăm được khởi công xây dựng năm 1915, hoàn thành xây dựng năm 1916, khánh thành và trưng bày lần đầu tiên vào năm 1919, với một số đặc điểm như sau: Tòa nhà có bình đồ hình chữ nhật, bên trong tòa nhà gồm có một phòng ở giữa và 4 hành lang chung quanh với tổng diện tích 306 m² (Hình 2).



Hình 2. Vị trí nhà trưng bày đầu tiên (Nguồn: Tác giả)

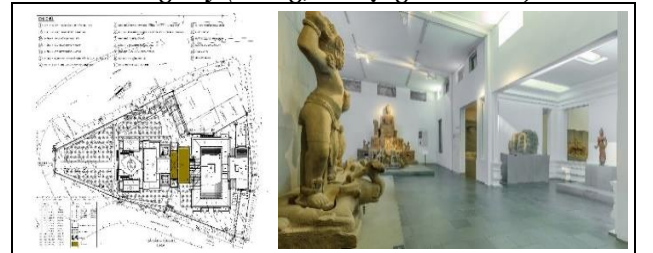
2.2. Nhà trưng bày (1 tầng, mở rộng năm 1935-1936)

Sau khi hoàn thành nhà trưng bày đầu tiên vào năm 1919, hiện vật được tiếp tục thu thập từ các di tích đưa về Bảo tàng Chăm. Đặc biệt là từ các cuộc khai quật khảo cổ lớn tại Trà Kiệu (1927, 1928). Bảo tàng được mở rộng với việc xây thêm hai tòa nhà hai bên (mỗi tòa nhà 102 m²) gắn với tòa nhà cũ thành bình đồ chữ U mở cửa ra sân chung phía trước, và một phòng diện tích 70 m² nối vào phía sau toàn nhà cũ (Hình 3).



Hình 3. Vị trí nhà trưng bày mở rộng năm 1935-1936 (Nguồn: Tác giả)

2.3. Nhà trưng bày (1 tầng, mở rộng năm 1970)



Hình 4. Vị trí trên tổng thể và bên trong nhà trưng bày mở rộng năm 1970 (Nguồn: Tác giả)

Theo tài liệu do Hoa Kỳ phát hành vào tháng 9 năm 1972, trước cảnh báo của các học giả, năm 1970 tổng thống Richard Nixon đã gửi công lệnh đến quân đội nêu rõ: “Nhà Trắng mong muốn bằng tất cả các giải pháp cần đảm bảo

cho di tích không bị tàn phá bởi hoạt động quân sự” [5]. Năm 1970, một phòng lớn 160 m² đã được xây dựng ở phía sau nối với tòa nhà cũ bằng một hành lang ngắn, được sử dụng như phòng kho để đặt các hiện vật chưa đưa ra trưng bày hết vào năm 1936 (Hình 4).

2.4. Nhà trung bày (2 tầng, mở rộng năm 2002, cải tạo năm 2015)

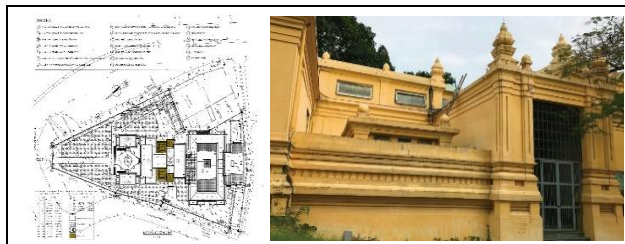


Hình 5. Vị trí nhà trung bày mở rộng năm 2002, cải tạo năm 2015 (Nguồn: Tác giả)

Một tòa nhà 2 tầng đã được xây dựng về phía sau bảo tàng với mục đích mở rộng trưng bày, diện tích tầng 1 là 1200 m², tầng 2 là 500 m² và một dãy nhà 2 tầng dùng làm phòng làm việc và nhà kho được xây dựng ở vị trí sau cùng của khuôn viên bảo tàng (Hình 5). Về mặt kiến trúc, tòa nhà 2 tầng mở rộng năm 2002 có trang trí bên ngoài giống như tòa nhà cũ, nhưng không nối liền hài hòa với toàn nhà cũ, bộc lộ ở 2 chi tiết kiến trúc sau:

- Mặt nền của nhà mới thấp hơn mặt nền nhà cũ 1,4 m;
- Cầu thang và tiền sảnh của nhà mới thiết kế theo hướng sử dụng lối vào từ đường Trưng Nữ Vương.

2.5. Khối nhà vệ sinh (1 tầng, xây dựng năm 2014, 2015)



Hình 6. Vị trí khối nhà vệ sinh xây dựng năm 2014, 2015 (Nguồn: Tác giả)

Năm 2015, UBND thành phố Đà Nẵng đồng ý chủ trương đầu tư, nâng cấp Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng với tổng kinh phí gần 45 tỷ đồng. Đây là hoạt động nằm trong Tuần lễ Hội nghị cấp cao APEC 2017. Các hạng mục được triển khai bao gồm nâng cấp, cải tạo khối nhà trưng bày được xây dựng từ năm 1915, 1935 và khối nhà trưng bày, kho được xây dựng từ năm 2002 [6]. Cùng thời điểm, Bảo tàng tiến hành cải tạo nhà vệ sinh xây dựng năm 2014, xây dựng mới nhà vệ sinh (hướng đường Trưng Nữ Vương) năm 2015.

2.6. Văn phòng làm việc (3 tầng, cải tạo từ trụ sở Công an phường Bình Hiên năm 2015)

Năm 2015, UBND thành phố Đà Nẵng thống nhất chủ trương thu hồi trụ sở Công an phường Bình Hiên để phục vụ việc mở rộng không gian Bảo tàng điêu khắc Chăm. Trụ sở Công an phường Bình Hiên được cải tạo, sửa chữa thành văn phòng làm việc cho cán bộ Bảo tàng.

Cùng cùng thời điểm, Bảo tàng đồng thời xây mới nhà bán vé, bán hàng lưu niệm, dịch vụ, quầy soát vé công phụ đường 2/9, khu vệ sinh số 2, sân đường nội bộ, tường rào công chính.



Hình 7. Vị trí văn phòng làm việc cải tạo từ trụ sở Công an phường Bình Hiên năm 2015 (Nguồn: Tác giả)

2.7. Nhà làm việc, kho (2 tầng, xây dựng năm 2015)



Hình 8. Vị trí nhà làm việc, kho xây dựng năm 2015 (Nguồn: Tác giả)

Năm 2015, Bảo tàng mở rộng nhà làm việc, nhà kho; nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nội thất trưng bày và lắp đặt các trang thiết bị (Hình 8).

2.8. Đánh giá tổng quan về sự biến đổi qua các thời kỳ

Trải qua ít nhất sáu lần xây dựng mở rộng và rất nhiều lần trùng tu, sửa chữa mà tác giả đã trình bày ở trên có thể đưa ra những nhận định sau đây:

2.8.1. Về công năng

Việc xây dựng và mở rộng thêm các hạng mục trong Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng nhằm tăng diện tích lưu trữ, bảo quản và trưng bày khi mà các đợt khai quật lớn vào năm 1927, 1936 và các đợt khai quật sau năm 1975 đã đưa về Bảo tàng thêm rất nhiều hiện vật có giá trị. Ngoài ra, nhằm để bảo vệ các hiện vật tránh bị hư hại trong chiến tranh và tránh trộm cắp, nguy cơ xâm hại khác từ bên ngoài.

Việc mở rộng còn giúp tăng diện tích sử dụng các chức năng khối hành chính, phục vụ công tác quản lý, vận hành và lưu trữ tài liệu

Ngoài ra, còn mở rộng thêm các chức năng phụ trợ phục vụ cho việc tham quan như nhà vệ sinh công cộng, quầy bán vé, khu giải khát và nghỉ ngơi cho du khách và tổ chức cảnh quan, phân luồng giao thông.

2.8.2. Về ý tưởng thiết kế, ý tưởng trang trí và tính thẩm mỹ

Các hạng mục được xây dựng và mở rộng hoàn toàn dựa vào ý tưởng thiết kế Bảo tàng đầu tiên năm 1915 của hai kiến trúc sư Delaval và Auclair và đặc biệt là Henri Parmentier là người thổi hồn vào các chi tiết trang trí của Bảo tàng Chăm. Đó là kết quả của quá trình tìm hiểu và nghiên cứu rất khoa học về các di tích, các tác phẩm điêu khắc Champa tại Việt Nam.

Quá trình khảo sát hiện trạng cho thấy, các hạng mục

mở rộng sao chép lại các chi tiết trang trí diềm ở phần đế, phần thân và phần mái, cũng như sao chép hoàn toàn phù điêu mái A, B, C với tỷ lệ 1:1 của hạng mục đầu tiên năm 1915.

2.8.3. Về quy hoạch và tỷ lệ tương quan các hạng mục

Với diện tích khuôn viên Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng không thay đổi từ năm 1915, đến năm 2015 thì mở rộng thêm phần diện tích công trình được cải tạo từ Công an Phường Bình Hiên thì các hạng mục xây dựng phục vụ mở rộng gần như dần phủ đầy mật độ xây dựng của khuôn viên Bảo tàng. Không chỉ gia tăng về diện tích, tỷ lệ tương quan của công trình xây dựng mở rộng đã làm lấn áp công trình xây dựng đầu tiên vào năm 1915.

3. Những thách thức mới trong bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng

3.1. Sự xuống cấp của nhiều hạng mục

Trải qua thời gian hơn 100 năm, trước những tác động của thiên nhiên, khí hậu, nhiều hạng mục trong công trình bảo tàng bị xuống cấp. Thêm vào đó, công tác quản lý và bảo tồn chưa thực sự phù hợp dẫn tới một số thời điểm, việc sửa chữa, tu bổ mang tính cục bộ, gây ra những bất cập trong quá trình sử dụng.

Sự xuống cấp của các hạng mục trong công trình ảnh hưởng trực tiếp đến giá trị lịch sử, kiến trúc, cảnh quan, đặt ra nhiều vấn đề về công tác quản lý, bảo tồn di tích Bảo tàng đối với các cơ quan chức năng.

3.2. Không gian, cảnh quan kiến trúc di tích lịch sử bị xâm hại

Tình trạng xây dựng các hạng mục công trình kiến trúc mới chưa có sự nghiên cứu kỹ về quy hoạch, chiếm dụng làm phá vỡ cảnh quan, môi trường di tích. Điển hình như hạng mục Khôi nhà vệ sinh xây dựng năm 2014, 2015 nằm sát tường với tòa nhà đầu tiên của Bảo tàng Chăm được khởi công xây dựng năm 1915 có niên đại hơn 100 năm. Các hạng mục công trình xây dựng năm 2002, 2014, 2015, 2019 làm mật độ tổng thể trở lên dày đặc, làm mờ đi giá trị công trình nguyên bản do người Pháp xây dựng.

Có thể nói, việc xây dựng mới và cải tạo các hạng mục trong khuôn viên Bảo tàng ở một số thời điểm được thực hiện khi chưa có sự nghiên cứu thực sự thấu đáo và tham khảo ý kiến của chuyên gia, cộng đồng dẫn tới khi mở rộng các hạng mục bị nhập nhằng giữa mới và cũ, các chi tiết kiến trúc chỉ dừng lại ở mức sao chép nguyên bản công trình được xây dựng đầu tiên mà chưa có nghiên cứu về nguồn gốc ý tưởng thiết kế ban đầu của tác giả.

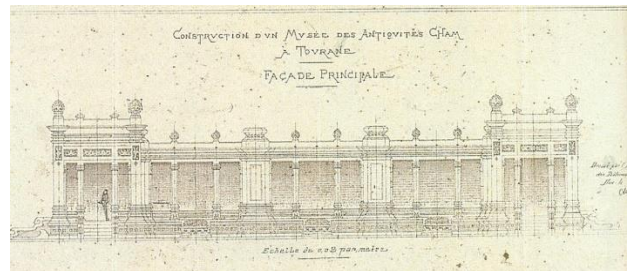
3.3. Quy mô Bảo tàng hiện tại chưa tương xứng với tiềm năng và giá trị vốn có

Qua hơn 6 lần cải tạo và mở rộng, với mật độ xây dựng như hiện nay thì việc xây dựng mới thêm không gian trưng bày trong khuôn viên Bảo tàng là gần như không thể. Cùng với sự phát triển của thành phố du lịch, ngày càng nhiều lượt khách quốc tế tìm đến với Bảo tàng hơn, khối lượng lớn hiện vật còn lưu trữ tại kho chưa được trưng bày và giới thiệu ra công chúng thì việc mở rộng không gian trưng bày là một vấn đề cần phải nghiên cứu.

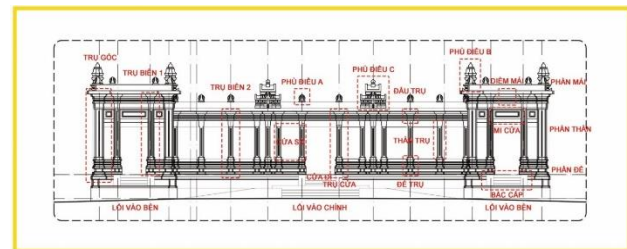
4. Một số đề xuất, kiến nghị

4.1. Lập hồ sơ chi tiết công trình

Qua quá trình nghiên cứu, tác giả nhận thấy hồ sơ thiết kế ban đầu của Bảo tàng điêu khắc Chăm năm 1915 (công trình hiện hữu đến ngày nay) hiện tại không còn được lưu giữ tại cả ở Việt Nam (trung tâm Lưu trữ Quốc gia) và Pháp. Nên việc phục dựng hồ sơ bản vẽ, chi tiết công trình là hết sức quan trọng. Quá trình nghiên cứu phục dựng sẽ giúp ta hiểu rõ về ý tưởng thiết kế ban đầu của tác giả, giúp bảo tồn và tôn tạo hình khối, mặt đứng công trình nhằm giữ được hoặc tìm lại tính nguyên bản của công trình.



Hình 9. Bản vẽ mặt đứng trước Bảo tàng của KTS. Auclair, năm 1915 [7] (Nguồn: EFEO)



Hình 10. Bản vẽ tác giả phục dựng mặt đứng trước công trình Bảo tàng được xây dựng đầu tiên năm 1915 [8] (Nguồn: Tác giả)

4.2. Khẳng định được giá trị của di tích và đề xuất Bộ tiêu chí tiêu chí đánh giá

Khẳng định được giá trị của di tích kiến trúc là mục tiêu quan trọng của công tác bảo tồn, quảng bá và phát huy giá trị di tích ấy. Đồng thời, đáp ứng nhu cầu hiểu biết tối thiểu về giá trị di tích của công chúng, sẽ làm cho công tác bảo tồn thực sự mang lại nhiều ý nghĩa. Cũng vì lẽ đó mà cùng với nhiệm vụ bảo tồn, thì khai thác và phát huy giá trị di tích cũng đang được đặt ra. Lập bảng tiêu chí đánh giá cho từng hạng mục trong công trình Bảo tàng Điêu khắc Chăm sẽ giúp ta định lượng được giá trị của từng công trình, qua đó đề xuất được các phương án bảo tồn, trùng tu, điều chỉnh hay xóa bỏ (những hạng mục xây dựng sau, không phù hợp hoặc không có giá trị lịch sử) trong tương lai.

Trên cơ sở quan điểm xây dựng tiêu chí đánh giá kiến trúc Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng và tham khảo các hệ thống tiêu chí xác định giá trị công trình di sản được thừa nhận rộng rãi trên thế giới (UNESCO), các tiêu chí đánh giá một công trình kiến trúc có giá trị trong Nghị định 85/2020/NĐ-CP, tác giả kiến nghị một hệ thống tiêu chí gồm hai nhóm: Nhóm tiêu chí đánh giá giá trị bản thân công trình và nhóm tiêu chí đánh giá các yếu tố làm gia tăng giá trị công trình (cụ thể từng công trình ở đây là từng hạng mục theo tên gọi tác giả đã khảo sát hiện trạng ở mục

số 2). Và để hoàn thiện bộ tiêu chí, tác giả đã xây dựng thang điểm đánh giá dựa trên các quan điểm sau:

- Thang điểm đưa ra đảm bảo phân loại các hạng mục công trình kiến trúc của Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng trên cơ sở các văn bản pháp quy hiện hành;

- Thang điểm có khả năng phân loại các hạng mục công trình thành các nhóm một cách rõ ràng, có cơ sở khoa học.

Qua đó, tác giả đã đề xuất được Bảng tính điểm Bộ tiêu chí đánh giá giá trị các hạng mục công trình Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng như Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Bảng tính điểm bộ tiêu chí đánh giá tác giả đề xuất

STT	Tiêu chí	Điểm	Điểm đánh giá
A	Nhóm tiêu chí đánh giá giá trị bản thân công trình (phần cứng) – liên quan tới bảo tồn	70 điểm	
1.	Giá trị lịch sử	10 điểm	
a.	Hạng mục công trình đặc biệt, có giá trị đánh dấu các giai đoạn lịch sử trong thời kỳ Pháp thuộc;	01 đến 05 điểm	
b.	Hạng mục công trình gắn với sự kiện lịch sử và cột mốc xây dựng.	01 đến 05 điểm	
2.	Giá trị niên đại	15 điểm	
a.	Hạng mục công trình có niên đại \geq 100 năm;	11 đến 15 điểm	
b.	Hạng mục công trình có niên đại \geq 75 năm và $<$ 100 năm;	06 đến 10 điểm	
c.	Hạng mục công trình có niên đại \geq 50 năm và $<$ 75 năm.	01 đến 05 điểm	
3.	Giá trị văn hóa	10 điểm	
a.	Hạng mục công trình cho thấy sự giao thoa văn hóa Pháp – Việt, văn hóa Đông – Tây thời kỳ Pháp thuộc;	01 đến 05 điểm	
b.	Hạng mục công trình cho thấy sự pha trộn văn hóa các thời kỳ khác nhau trong lịch sử.	01 đến 05 điểm	
4.	Giá trị xã hội	10 điểm	
a.	Hạng mục công trình là nơi được bố trí sử dụng cho các hoạt động và dịch vụ công cộng phục vụ cộng đồng;	01 đến 05 điểm	
b.	Hạng mục công trình đem lại lợi ích cho cộng đồng dân cư khu vực lân cận.	01 đến 05 điểm	
5.	Giá trị nghệ thuật	15 điểm	
a.	Hạng mục công trình có hình khối đẹp, tỷ lệ mặt đứng hài hòa;	01 đến 05 điểm	
b.	Hạng mục công trình đặc trưng cho một phong cách kiến trúc;	01 đến 05 điểm	
c.	Hạng mục công trình xây dựng có sự nghiên cứu, phân tích và áp dụng phù hợp ý tưởng thiết kế ban đầu của tác giả;	01 đến 05 điểm	
6.	Giá trị về công nghệ và điều kiện xây dựng	10 điểm	
a.	Hạng mục công trình đặc trưng cho một kiểu loại kết cấu xây dựng và	01 đến 05 điểm	

	vật liệu;		
b.	Hạng mục công trình có tính bền vững, đáp ứng khí hậu nhiệt đới.	01 đến 05 điểm	
B.	Nhóm tiêu chí đánh giá các yếu tố làm gia tăng giá trị công trình (phần mềm) – liên quan tới phát huy giá trị	30 điểm	
1.	Giá trị bên trong hạng mục công trình	15 điểm	
a.	Hạng mục công trình được tổ chức sử dụng hiệu quả, phát huy giá trị di sản;	01 đến 05 điểm	
b.	Hạng mục công trình có giải pháp chống xâm hại, bảo vệ di tích từ bên trong;	01 đến 05 điểm	
c.	Hạng mục công trình có sự kết hợp, xử lý tốt với hệ thống kỹ thuật bên trong công trình.	01 đến 05 điểm	
2.	Giá trị ngoài khuôn viên hạng mục công trình	15 điểm	
a.	Hạng mục công trình có tổ chức giao thông tiếp cận và liên kết với các hạng mục khác hợp lý, phù hợp với nhu cầu sử dụng;	01 đến 05 điểm	
b.	Hạng mục công trình có giải pháp chống xâm hại, bảo vệ di tích, giảm tác động từ các yếu tố môi trường;	01 đến 05 điểm	
c.	Hạng mục công trình có tổ chức cảnh quan, cây xanh, chỉ dẫn, thuyết minh tốt.	01 đến 05 điểm	

Suốt một thời gian dài, có lẽ người ta chỉ nhìn nhận công trình kiến trúc Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng là nơi lưu trữ và trưng bày những hiện vật có giá trị hiện hữu bên trong mà quên mất rằng chính công trình có niên đại hơn 100 năm tồn tại kia cũng là một di tích lịch sử có giá trị thẩm mỹ và giá trị văn hóa to lớn, cần được ghi nhận và tôn vinh.

4.3. Cân đối, hài hòa giữa bảo tồn di tích với phát triển kinh tế - xã hội

Thực tế vài năm gần đây cho thấy, những di tích kiến trúc, văn hóa khi được nghiên cứu bảo tồn hiệu quả có thể vừa làm tốt vai trò lưu giữ, tôn vinh giá trị của di tích đó, vừa có thể sử dụng để khai thác các giá trị về kinh tế - xã hội, đóng góp vào ngân sách địa phương và để sử dụng cho công tác nâng cấp, bảo tồn di tích.

Việc mở rộng quy mô Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng ở thời điểm hiện nay là cần thiết, vì số lượng hiện vật đang được lưu trữ trong kho còn rất nhiều so với số lượng hiện vật đã được trưng bày ra bên ngoài gây lãng phí một nguồn tài nguyên nhân văn có thể phục vụ tốt cho phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở nghiên cứu, tác giả đề xuất tháo dỡ toàn bộ các hạng mục được xây dựng sau năm 1970, thay vào đó là xây dựng một hạng mục bảo tàng ngầm với quy mô đủ để đảm bảo phục vụ công tác trưng bày toàn bộ các hiện vật đang lưu trữ. Khi đó sẽ giải phóng được mặt độ xây dựng dày đặc như hiện nay, trả lại không gian cảnh quan vườn tượng và làm tôn lên giá trị của di tích lịch sử kiến trúc được người Pháp xây dựng năm 1915, 1935.

4.4. Tận dụng vai trò của các nhà khoa học, chuyên gia, phân biện xã hội trong bảo tồn và phát huy giá trị của di tích kiến trúc

Để công cuộc bảo tồn và phát huy giá trị di tích kiến trúc Bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng gắn với phát triển bền vững đạt được hiệu quả cần huy động trí tuệ, công sức, sáng kiến của toàn xã hội từ nhiều phía: nhà quản lý, cộng đồng, các cơ quan truyền thông, các nhà khoa học, chuyên gia trong lĩnh vực di tích, bảo tồn kiến trúc.

Một thành phố muốn phát triển bền vững không thể không bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, các di tích lịch sử có giá trị mà cha ông ta đã dày công vun đắp, giữ gìn cho đến ngày hôm nay. Vì thế, quá trình phát triển của thành phố ngày nay còn đòi hỏi hơn nữa sự sáng tạo, ứng dụng, sử dụng khoa học công nghệ trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa, di tích lịch sử bảo đảm cho sự phát triển bền vững của Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng – di tích lịch sử cấp thành phố./.

Lời cảm ơn: Bài báo này được tài trợ bởi Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng với đề tài có Mã số T2022-02-14.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Politburo, *Resolution No. 43-NQ/TW of the Politburo on building and developing Da Nang city to 2030, vision to 2045*, Politburo Resolution, 2019.
- [2] E. Guillon, *Charles Lemire*, SACHA, 2001.
- [3] H. Parmentier, *Inventaire Descriptif des Monuments Čams de l'Annam, Tome I – L'étude de l'art Čam*. Leroux - Paris, 1909.
- [4] T.T.D. Ha, "Museum of Cham Sculpture - 100 years of preservation and promotion", Da Nang Museum of Cham Sculpture, 2019, [Online]. Available: <https://chammuseum.vn/view.aspx?ID=403>, [Accessed June 30, 2023].
- [5] H. Thanh, "A century of Da Nang Museum of Cham Sculpture", Da Nang Police Department, 2015, [Online]. Available: <https://cadn.com.vn/mot-the-ky-bao-tang-dieu-khac-cham-da-nang-post135203.html>, [Accessed June 30, 2023].
- [6] The Electronic Portal of Da Nang City, "Nearly 45 billion VND to restore and upgrade Da Nang Museum of Cham Sculpture", Da Nang Newspaper, 2015, [Online]. Available: <https://baodanang.vn/channel/5414/201508/gan-45-ty-dong-trung-tu-nang-cap-bao-tang-dieu-khac-cham-2435274/>, [Accessed June 30 /2023].
- [7] T. T. Diem, *History of the Museum, Cham Art: Treasures from the Da Nang Museum, Vietnam*. Bangkok: River Books, 2001.
- [8] D.H. Minh, "Research on the interference of French - Champa architecture, a case of the Da Nang Museum of Cham Sculpture", Master's thesis, the University of Da Nang – University of Science and Technology, 2020.